

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 06-9-2024

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH – TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Kim Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Thái và ông Nguyễn Văn Thống

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên tòa: Ông Lương Huy Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 138/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2024 về: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2024/QĐXX - ST ngày 29 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 30/2024/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2024 đã ấn định này mở lại phiên tòa là ngày 06/9/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trương Văn M, sinh năm 1993.

- Bị đơn: Chị Lê Thị Kh, sinh năm 1993.

Cùng trú tại địa chỉ: Thôn Kéo Sa, xã C.Nh, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

(Chị Kh vắng mặt, anh M có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn – Anh Trương Văn M trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh với chị Lê Thị Kh tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tích Cốc, huyện Yên Bình ngày 17/01/2013. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường, đến tháng 9 năm 2023 thì vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, chị Kh bỏ nhà đi làm ăn, gọi chị Kh về để giải quyết chuyện gia đình nhiều lần nhưng chị Kh không về, anh chị sống ly thân từ năm 2023 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Toà án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Lê Thị Kh.

- Về con chung: Có 02 con chung; là Tướng Thị Hường, sinh ngày 13/11/2012 và cháu Tướng Huy Hoàng, sinh ngày 02/9/2015. Khi ly hôn tôi có nguyện vọng nuôi dưỡng cả hai con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản và nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị Lê Thị Kh nhưng chị Kh không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tại phiên tòa: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 238, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Tướng Văn M để xử cho anh Tướng Văn M được ly hôn với chị Lê Thị Kh. Về nuôi con chung: Giao con chung chung là: Tướng Thị Hường, sinh ngày 13/11/2012 và cháu Tướng Huy Hoàng, sinh ngày 02/9/2015 cho Anh Tướng Văn M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo pháp luật, chị Kh không phải cấp dưỡng nuôi con; về án phí: Anh Tướng Văn M phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Thị Kh có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Kéo Sa, xã C.Nh, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái nên yêu cầu ly hôn của anh Tướng Văn M thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

Anh Tướng Văn M và chị Lê Thị Kh đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ. Anh M có đơn xin xét xử vắng mặt, chị Kh vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Yên Bình xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Tướng Văn M và chị Lê Thị Kh kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tích Cốc, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái ngày ngày 17/01/2013, vì vậy quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh M cho rằng vợ chồng chung sống có mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, chị Kh bỏ nhà đi làm ăn, gọi chị Kh về để giải quyết chuyện gia đình nhiều lần nhưng chị Kh không về, anh chị sống ly thân từ năm 2023 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Chị Kh đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vẫn cố tình vắng mặt, thể hiện chị Kh không có thiện chí hòa giải. Từ đó có căn cứ cho thấy tình trạng hôn nhân giữa anh Tướng Văn M và chị Lê Thị Kh đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu xin ly hôn của anh Tướng Văn M là có căn cứ. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình để xử cho anh Tướng Văn M được ly hôn chị Lê Thị Kh.

[3] Về nuôi con chung: Anh Tướng Văn M và chị Lê Thị Kh có 02 con chung là Tướng Thị Hường, sinh ngày 13/11/2012 và cháu Tướng Huy Hoàng, sinh ngày 02/9/2015. Kể từ khi anh chị sống ly thân thì hai cháu ở với anh M. Khi ly hôn anh M có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu và không yêu cầu chị Kh cấp dưỡng nuôi con. Xét nguyện vọng của anh M là có căn cứ bởi lẽ: Hai cháu đều có nguyện vọng ở với bố, mặt khác chị Kh không có mặt nên không có ý kiến về nuôi con chung nên để đảm bảo quyền và lợi ích của con chung cần giao 02 con chung là Tướng Thị Hường, sinh ngày 13/11/2012 và cháu Tướng Huy Hoàng, sinh ngày 02/9/2015 cho anh Tướng Văn M trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế.

[4] Về chia tài sản và nợ chung: Anh Tướng Văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện, thực tế khách quan của các đương sự nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Anh Tướng Văn M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Tướng Văn M được ly hôn chị Lê Thị Kh.

2. Về nuôi con chung: Giao 02 con chung là Tướng Thị Hương, sinh ngày 13/11/2012 và cháu Tướng Huy Hoàng, sinh ngày 02/9/2015 cho Anh Tướng Văn M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo pháp luật, chị Kh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Tướng Văn M phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số: AA/2024//0000226 ngày 18-6-2024 của chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái (xác nhận Anh M đã nộp đủ).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình;
- UBND xã Tích Cốc;
- Các đương sự;
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Hoàng Kim Sơn